

Hoàng Công Tuấn

Trưởng bộ phận kinh tế

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn**Nguyễn Phi Long**

Chuyên viên phân tích

Long.nguyenphi@mbs.com.vn**Nguyễn Đức Anh, CFA**

Chuyên viên phân tích

Anh2.nguyenduc@mbs.com.vn**TRIỂN VỌNG KINH TẾ THẾ GIỚI****Tóm tắt nội dung:**

Dịch SARS-Cov 2 đã đẩy kinh tế thế giới vào rủi ro suy thoái sâu và toàn diện, ước tính tăng trưởng toàn cầu sẽ ở mức -2,5 đến -3%, cao hơn mức giảm của đợt khủng hoảng tài chính 2008-2009. Với các nền kinh tế lớn như Mỹ, Châu Âu, nhiều quốc gia châu Á đang thực hiện lệnh phong tỏa một phần hoặc toàn bộ đất nước để kiểm soát dịch bệnh, hoạt động kinh tế toàn cầu rơi vào tình trạng tê liệt toàn diện. Các nền kinh tế lớn dự báo sẽ suy thoái mạnh trong nửa đầu năm, dần hồi phục trong nửa cuối năm nếu dịch bệnh được kiểm soát trong Q2 và không có nguy cơ tái nhiễm.

Nhu cầu dầu mỏ toàn cầu được dự báo sẽ giảm 9,3 triệu thùng/ngày trong năm 2020 theo IEA, giảm 29 triệu thùng/ngày trong tháng 4 và 23,1 triệu thùng/ngày trong Q2 khi kinh tế toàn cầu rủi ro suy thoái mạnh do Covid-19. Triển vọng thị trường kém tích cực đã khiến giá dầu giảm mạnh gần 60% từ đầu năm đến nay.

Làn sóng sa thải tạm thời khi các biện pháp nhằm kiểm soát dịch bệnh được áp dụng làm các hoạt động kinh tế rơi vào tình trạng ngưng trệ đã khiến tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ, Châu Âu cũng như nhiều quốc gia khác trên toàn cầu tăng mạnh. Tại Mỹ các khu vực phụ thuộc nhiều vào sản xuất như Ohio, Michigan, và dầu mỏ như Texas đã chứng kiến số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng vọt trong các tuần cuối tháng 3.

Trước sức ép về rủi ro tác động mang tính hệ thống của Covid-19 lên thị trường tài chính, thị trường tín dụng, thị trường lao động và nền kinh tế toàn cầu một cách toàn diện, các nhà hoạch định chính sách đã nhanh chóng đưa ra các giải pháp tiền tệ và tài khóa một cách sâu rộng nhất nhằm giảm thiểu rủi ro tác động dài hạn lên tăng trưởng kinh tế do tác động tiêu cực của đại dịch.

Triển vọng kinh tế thế giới

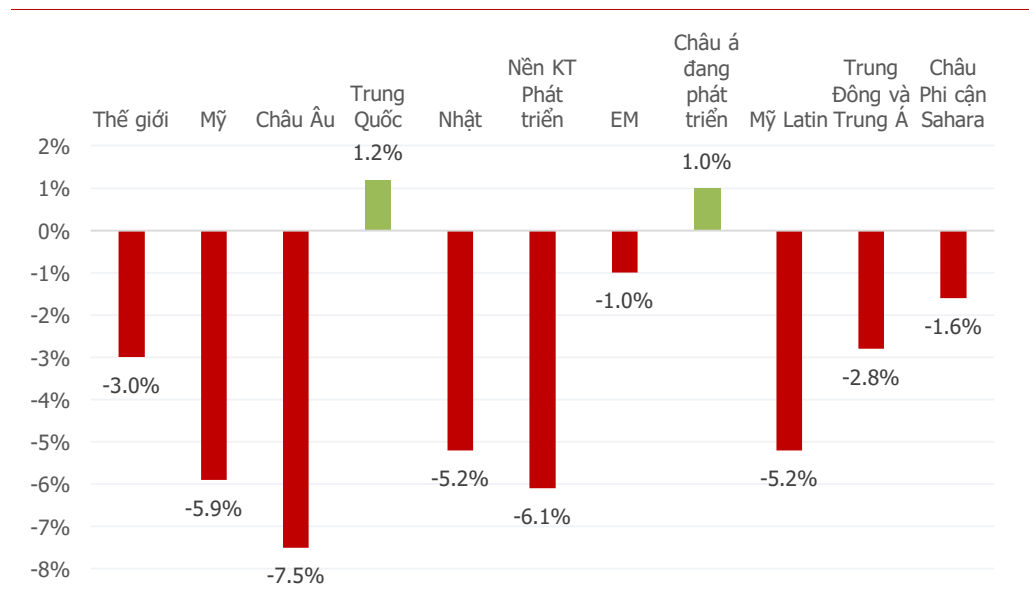
Tăng trưởng kinh tế

Trước khi dịch Covid-19 bùng phát, kinh tế thế giới được dự báo sẽ tăng trưởng yếu trong năm 2020, chỉ đạt 2,3% khi các nền kinh tế lớn đều đang bước vào giai đoạn cuối chu kỳ tăng trưởng. Dịch SARS-Cov 2 đã đẩy kinh tế thế giới vào rủi ro suy thoái sâu và toàn diện, ước tính tăng trưởng toàn cầu sẽ ở mức -2,5 đến -3%, cao hơn mức giảm của đợt khủng hoảng tài chính 2008-2009. Với các nền kinh tế lớn như Mỹ, Châu Âu, nhiều quốc gia châu Á đang thực hiện lệnh phong tỏa một phần hoặc toàn bộ đất nước để kiểm soát dịch bệnh, hoạt động kinh tế toàn cầu rơi vào tình trạng tê liệt toàn diện.

Về phía nhu cầu, lệnh phong tỏa và cách ly xã hội khiến nhu cầu tiêu dùng sụt giảm mạnh, khi niềm tin của người tiêu dùng bị ảnh hưởng tiêu cực. Niềm tin doanh nghiệp cũng suy yếu khiến hoạt động đầu tư giảm sút, tổng cầu của nền kinh tế do đó giảm mạnh. Trong khi đó ở phía cung, rủi ro lây nhiễm Covid làm gián đoạn sản xuất và vận tải, nhiều doanh nghiệp kinh doanh và sản xuất phải đóng cửa do dịch bệnh lây lan. Tuy nhiên, sự sụt giảm của hoạt động kinh tế sẽ tập trung vào nửa đầu năm, sẽ dần hồi phục vào nửa cuối năm khi lệnh cách ly xã hội tại châu Âu và Mỹ sẽ kết thúc vào cuối tháng 4 và đầu tháng 5, khi đại dịch đang đạt đỉnh và dần được khống chế hoàn toàn tại các nền kinh tế lớn.

Dù kinh tế toàn cầu có thể dần phục hồi trong nửa sau của năm trong trường hợp dịch bệnh được kiểm soát hoàn toàn trong Q2 và không có nguy cơ bùng phát trở lại do làn sóng tái nhiễm lần 2 xuất phát từ nguồn gốc từ khu vực Nam Bán Cầu, tác động đến niềm tin của người tiêu dùng và doanh nghiệp sẽ khiến nhu cầu khó có khả năng hồi phục hoàn toàn như thời điểm trước dịch ngay trong năm nay. Người tiêu dùng sẽ tiếp tục thận trọng khi ra ngoài trước lo ngại về rủi ro mắc bệnh, các hoạt động du lịch và dịch vụ ăn uống, giải trí sẽ phục hồi một phần nhưng sẽ tiếp tục ở mức hạn chế.

Dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2020



Nguồn: IMF.

Mỹ là quốc gia đứng đầu thế giới về số ca nhiễm và số người tử vong do Covid-19. Dịch bệnh đang đạt đỉnh tại Mỹ, các biện pháp cách ly xã hội sẽ tác động mạnh đến tăng trưởng Q2, kinh tế Mỹ dự báo sẽ giảm 18% yoy trong Q2 theo ước tính của Moody Analytics. Sự chậm trễ trong phản ứng của chính phủ Mỹ và việc trì hoãn áp dụng các biện pháp cách ly xã hội đã khiến dịch bệnh lây lan nhanh tại quốc gia trên 300 triệu dân. Với số đơn trợ cấp thất nghiệp ở mức kỷ lục, các hoạt động kinh tế ngưng trệ do tác động của Covid-19, phần nào được hỗ trợ bởi gói tài khoá lớn bởi chính phủ, tăng trưởng GDP của Mỹ trong năm nay dự báo sẽ ở mức -3% trong kịch bản tích cực và -5.9% theo dự báo của IMF.

Tại Châu Âu, dịch bệnh bắt đầu bùng phát tại Italia cuối tháng 2 và nhanh chóng lây lan sang các quốc gia trong khu vực. Hiện tại, dịch covid đã tạo đỉnh tại Châu Âu và đang suy yếu dần, nhưng hệ quả của dịch cúm sẽ khiến các nền kinh tế châu Âu vốn đã tiệm cận suy thoái trước khi Covid bùng phát, tăng trưởng GDP của khu vực sẽ suy giảm mạnh trong năm nay. Tại Italia, với số người tử vong vì dịch cúm cao nhất châu Âu, các biện pháp phong toả toàn quốc càng răn đã khiến nền kinh tế của nước này bị tổn thương nghiêm trọng, dự báo nền kinh tế sẽ sụt giảm 9,1% trong năm nay theo ước tính của IMF. Các quốc gia có nền kinh tế định hướng sản xuất xuất khẩu như Đức sẽ chịu tác động kép từ việc đóng cửa nhà máy, gián đoạn chuỗi cung ứng sản xuất và nhu cầu suy yếu trên toàn cầu, GDP Đức dự báo sẽ giảm 10% trong Q2 (q-o-q) và 7% trong năm 2020. Các nền kinh tế ít phụ thuộc vào sản xuất hơn như Pháp cũng chịu tác động tiêu cực khi nhu cầu tiêu dùng suy giảm mạnh do lệnh phong toả của chính phủ.

Còn ở Trung Quốc, quốc gia đầu tiên bùng phát dịch bệnh, các biện pháp phong toả và cách ly xã hội một cách cứng rắn được chính phủ Tập Cận Bình áp dụng triệt để khiến tình hình dịch bệnh hiện tại đã được kiểm soát hoàn toàn tại Trung Quốc. Các biện pháp tự cách ly toàn xã hội, đóng cửa hoàn toàn các dịch vụ tiêu dùng, trường học, công sở đã tác động đáng kể đến hoạt động kinh tế của Trung Quốc, khi các số liệu về tăng trưởng bán lẻ, đầu tư tài sản cố định và sản lượng công nghiệp đều suy giảm mạnh trong giai đoạn từ tháng 1- tháng 3. Kinh tế Trung Quốc dự báo sẽ suy giảm 10,9% trong Q1 (so với quý trước), tuy nhiên, sau khi áp dụng các biện pháp kiểm soát dịch cứng rắn, chính phủ Trung Quốc đang nỗ lực bình thường hoá các hoạt động kinh tế của đất nước từ sản xuất công nghiệp đến các dịch vụ tiêu dùng. GDP Q2 của Trung Quốc sẽ hồi phục với mức tăng 9% (q-o-q), tuy vậy, tác động sâu rộng của Covid-19 đến tất cả các lĩnh vực kinh tế vẫn sẽ khiến GDP 2020 của Trung Quốc chỉ đạt mức tăng trưởng 1,2% (yoy) so với mức tăng 6,1% trong năm 2019.

Một số chỉ tiêu kinh tế toàn cầu

Quốc gia	GDP (% yoy)		CPI (% yoy)		Tỷ lệ thất nghiệp (%)	
	2019	2020F	2019	2020F	2019	2020F
Mỹ	2.3	-5.9	1.8	0.6	3.7	10.4
EU	1.2	-7.5	1.2	0.2	7.7	10.4
Đức	0.6	-7.0	1.3	0.3	3.2	3.9
Pháp	1.3	-7.2	1.3	0.3	8.6	10.4
Italia	0.3	-9.1	0.6	0.2	10.3	12.7
Tây Ban Nha	2.0	-8.0	0.7	-0.3	14.1	20.8
UK	1.4	-6.5	1.8	1.2	3.8	4.8
Nhật	0.7	-5.2	1.6	0.2	2.4	4.1
Trung Quốc	6.1	1.2	2.2	2.4	3.6	4.3
Thế giới	2.9	-3.0	3.5			

Nguồn: IMF.

Thị trường dầu mỏ

Thị trường dầu mỏ đã chứng kiến chuỗi ngày biến động mạnh trước tác động liên tiếp từ các cú shock từ cả hai phía cung và cầu. Đại dịch Covid 19 khiến kinh tế thế giới được dự báo sẽ suy thoái mạnh, sản lượng toàn cầu sụt giảm. Các biện pháp cách ly xã hội và phong toả thành phố để kiểm soát dịch bệnh làm hạn chế di chuyển và hoạt động sản xuất kinh doanh khiến nhu cầu tiêu thụ dầu mỏ giảm sút.

Nhu cầu dầu mỏ toàn cầu sụt giảm do Covid-19 được dự báo sẽ giảm 9,3 triệu thùng/ngày trong năm 2020 khiến giá dầu Brent giảm từ mức 66 USD đầu năm có thời điểm xuống dưới 23 USD/thùng cuối tháng 3. Theo dự báo từ Cơ quan năng lượng quốc tế IEA, nhu cầu dầu mỏ toàn cầu trong tháng 04 sẽ giảm 29 triệu thùng/ngày, tương đương với mức giảm 29% so với mức tiêu thụ bình quân năm 2019, trong khi nhu cầu Q2/2020 sẽ giảm 23,1 triệu thùng/ngày.

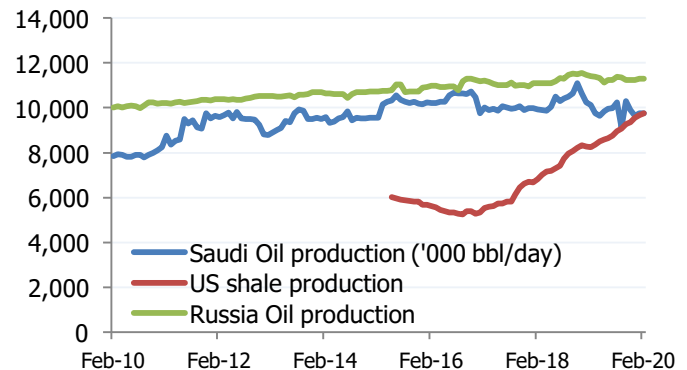
Trong khi đó ở phía cung, đầu tháng 03, Ảrập Saudi đe dọa chiến tranh về giá với Nga khi tuyên bố sẽ tăng sản lượng từ 9,7 triệu thùng/ngày lên 12,3 triệu thùng/ngày, Nga cũng tuyên bố tăng sản lượng thêm 500 nghìn thùng/ngày lên 11,2 triệu thùng/ngày. Giá dầu Brent ngay lập tức giảm 24 % xuống mức 34 USD/thùng trong ngày 09/03 sau cuộc họp, mức giảm mạnh nhất trong 30 năm kể từ chiến tranh Vùng vịnh năm 1991. Đến ngày 12/4, các nước thuộc khối OPEC+ đã đồng ý cắt giảm sản lượng 9,7 triệu thùng/ngày trong 2 tháng 5-6/2020, giảm 7,7 triệu thùng/ngày đến hết năm 2020 và giảm 5,8 triệu/thùng đến hết tháng 4/2022. Mức thoả thuận cắt giảm kỷ lục sẽ tạo một mặt bằng giá sàn cho giá dầu, tuy nhiên chưa có gì đảm bảo các nước thành viên sẽ tuân thủ thoả thuận một cách triệt để. Áp lực từ cả hai phía cung và cầu sẽ tiếp tục gây biến động mạnh trên thị trường dầu mỏ trong thời gian tới, tuy nhiên các nước sản xuất sẽ tiếp tục tìm đến các giải pháp nhằm ổn định thị trường trong bối cảnh nhu cầu dầu giảm mạnh nhất trong 25 năm do tác động của dịch Covid-19, giá dầu Brent bình quân năm 2020 dự báo sẽ dao động quanh mức 35 USD/thùng, giảm 43% so với bình quân năm 2019.

Giá dầu Brent (USD/thùng)



Nguồn: Bloomberg.

Sản lượng dầu thô của Ảrập Saudi, Mỹ, Nga ('000 thùng/ngày)



Nguồn: Bloomberg.

Thị trường lao động

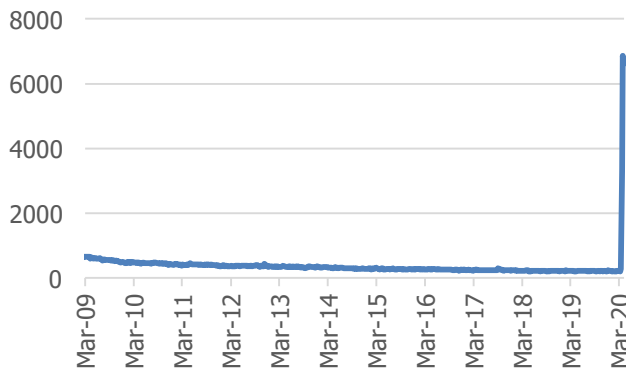
Việc thực hiện giãn cách xã hội tại Mỹ và nhiều nước châu Âu đã gây ra rất nhiều khó khăn cho các hoạt động của xã hội. Với nền kinh tế có đóng góp rất lớn đến từ ngành dịch vụ, khi các nhà hàng, khách sạn, hàng không phải ngừng hoạt động, lượng lao động tạm thời mất việc làm

là rất lớn. Tại Mỹ, chỉ trong 3 tuần gần nhất, số lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu đạt gần 17 triệu người, bằng tổng số đơn của 18 tháng trước đó. Dù Chính phủ Mỹ đã có biện pháp cho doanh nghiệp vay không hoàn lại nếu sử dụng cho mục đích trả lương cho nhân viên, nhưng tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ lên đến 12-15% trong tháng 4. Tuy nhiên, một lượng lớn lao động chỉ bị thất nghiệp tạm thời, như lao động thuộc lĩnh vực hàng không, du lịch, bán lẻ, giải trí, kinh doanh nhà hàng, khi lệnh phong tỏa được gỡ, sẽ được quay trở lại làm việc rất nhanh chóng.

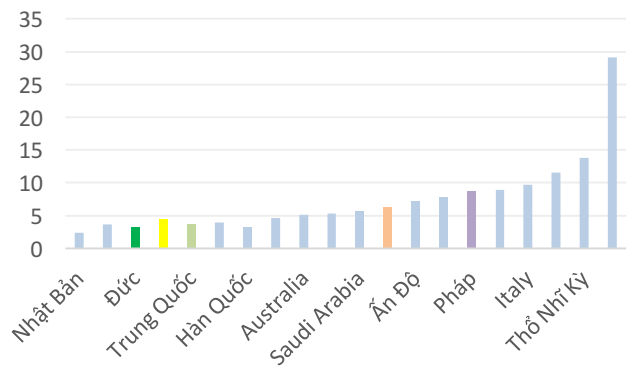
Việc mất việc làm dù tạm thời hay chính thức ảnh hưởng nghiêm trọng cho công cuộc chống dịch ở Mỹ. Hiện tại, có khoảng 44 triệu người Mỹ không có bảo hiểm y tế. Thông thường, người lao động được người sử dụng lao động mua bảo hiểm y tế; không có việc làm đồng nghĩa với việc không có bảo hiểm, trong khi chi phí y tế ở Mỹ lại đắt đỏ. Nhiều người không có bảo hiểm y tế sẽ không thể đi khám và điều trị Covid-19, vừa là nguồn lây lan cho cộng đồng, vừa làm trầm trọng hơn con số tử vong ở nước này.

Tốc độ và quy mô tác động đến thị trường lao động do hoạt động kinh tế ngưng trệ dẫn đến tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh trong thời điểm cuối quý 1 và đầu quý 2. Tuy nhiên, sau khi dịch bệnh đạt đỉnh và nền kinh tế dự kiến mở cửa trở lại trong tháng 5 hoặc tháng 6, các doanh nghiệp bán lẻ, dịch vụ tiêu dùng hoạt động bình thường, người tiêu dùng sẽ quay trở lại, nhu cầu sử dụng lao động sẽ hồi phục. Một số ngành phụ thuộc vào đầu tư tài sản cố định như xây dựng, sản xuất máy móc thiết bị sẽ có tốc độ hồi phục chậm hơn, nhu cầu sử dụng lao động sẽ hạn chế hơn.

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ theo tuần ('000 đơn) Tỷ lệ thất nghiệp tại các nước trong khu vực G20



Nguồn: Bloomberg.



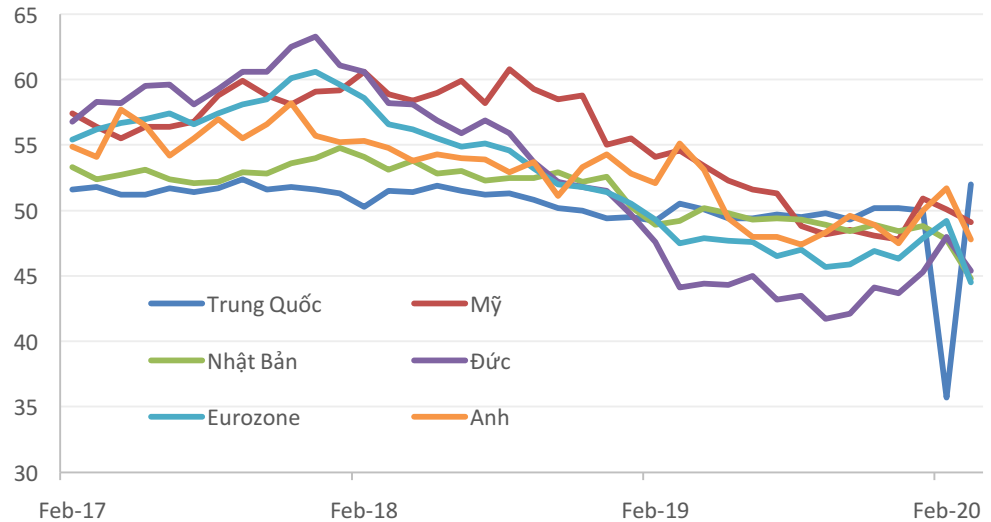
Nguồn: Bloomberg.

Sản xuất

Sau khi tình hình dịch bệnh đã trở nên tích cực tại Trung Quốc, các nhà máy đang dần mở cửa lại, tiếp tục sản xuất. Tuy nhiên, khi các nước phương tây đang trong giai đoạn chống dịch quyết liệt, các đơn hàng mới sẽ bị giảm đến mức tối đa, trừ các thiết bị, dụng cụ y tế. Dù vậy, trong giai đoạn này các nhà máy Trung Quốc vẫn có thể hoạt động để hoàn thiện các đơn hàng đã bị trễ do dịch bệnh. Chỉ số PMI sản xuất của Trung Quốc trong tháng 3 đạt 52, đồng nghĩa với lĩnh vực sản xuất đang được đánh giá khả quan hơn so với tháng trước. Trong khi đó, ngành sản xuất tại các nước phát triển như Mỹ, Anh, Nhật, Eurozone đến tháng 3 mới bắt đầu chịu ảnh hưởng và tháng 4 chắc chắn sẽ tồi tệ hơn. Chính phủ các nước đều hy vọng dịch bệnh được kiểm soát vào cuối tháng 4 để có thể mở cửa một phần các nhà máy.

Theo kinh nghiệm từ Trung Quốc, hoạt động sản xuất nhanh chóng hồi phục sau khi các lệnh phong tỏa và hạn chế di chuyển được gỡ bỏ. Lao động nhập cư trở lại nhà máy và nhu cầu tuyển dụng lao động hồi phục khi số lượng công việc bị trì hoãn do dịch bệnh khá lớn. Nhu cầu trong nước gia tăng trở lại, tuy nhiên, nhu cầu quốc tế và các đơn hàng xuất khẩu suy giảm do triển vọng kinh doanh vẫn còn nhiều quan ngại. Hoạt động sản xuất sẽ hồi phục sau khi dịch bệnh được kiểm soát, tuy nhiên thương mại quốc tế sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn, hoạt động sản xuất khó có thể trở lại mức bình thường trước khi xảy ra dịch.

PMI sản xuất một số nền kinh tế



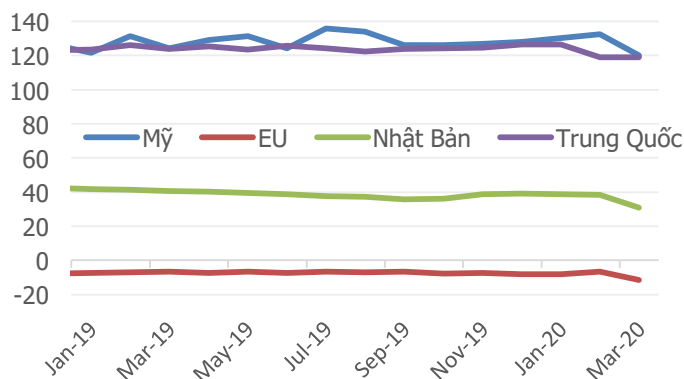
Nguồn: Bloomberg.

Tiêu dùng

Từ giữa tháng 3, đa số các cửa hàng các sản phẩm không thiết yếu tại các nước phương tây đã phải đóng cửa do lệnh phong tỏa của chính phủ. Thống kê trong 10 ngày đầu tiên thực hiện giãn cách xã hội, có tới 47 nghìn cửa hàng bán lẻ tại Mỹ tạm ngưng hoạt động. Người dân hạn chế ra khỏi nhà cùng với việc tỷ lệ thất nghiệp tăng cao khiến doanh số bán ô tô cá nhân quý năm của Mỹ trong tháng 3 chỉ đạt 11,4 triệu xe, thấp hơn 32% so với tháng trước.

Ngành chịu thiệt hại nặng nề nhất trong những tháng này là hàng không – du lịch. Ngày 08/04, Cơ quan An ninh Vận tải Mỹ (TSA) chỉ kiểm tra an ninh 95.000 hành khách tại các sân bay Mỹ, chỉ bằng 4% so với con số 2,3 triệu hành khách vào cùng kỳ năm ngoái. Các hãng hàng không Mỹ cũng giảm 71% số chuyến bay. Các chuyến bay quốc tế còn ảm đạm hơn khi rất nhiều nước đã đóng cửa biên giới, không cho phép người nước ngoài nhập cảnh. Lệnh phong tỏa tại nhiều thành phố lớn như London, Milan, New York khiến tỷ lệ khách sạn còn mở cửa trong tháng 4 chỉ đạt từ 5-25%. Tuy nhiên, khả năng cao ngành này sẽ chứng kiến sự phục hồi mạnh mẽ nhất khi xã hội được mở cửa trở lại do nhu cầu du lịch, công tác trong giai đoạn này đang bị dồn nén lại.

Chỉ số niềm tin người tiêu dùng



Nguồn: Bloomberg.

Doanh số bán ô tô cá nhân quy năm tại Mỹ (triệu chiếc)



Nguồn: Bloomberg.

Chính sách

Trước sức ép về rủi ro tác động mang tính hệ thống của Covid-19 lên thị trường tài chính, thị trường tín dụng, thị trường lao động và nền kinh tế toàn cầu một cách toàn diện, các nhà hoạch định chính sách đã nhanh chóng đưa ra các giải pháp tiền tệ và tài khoá một cách sâu rộng nhất nhằm giảm thiểu rủi ro tác động dài hạn lên tăng trưởng kinh tế do tác động tiêu cực của đại dịch.

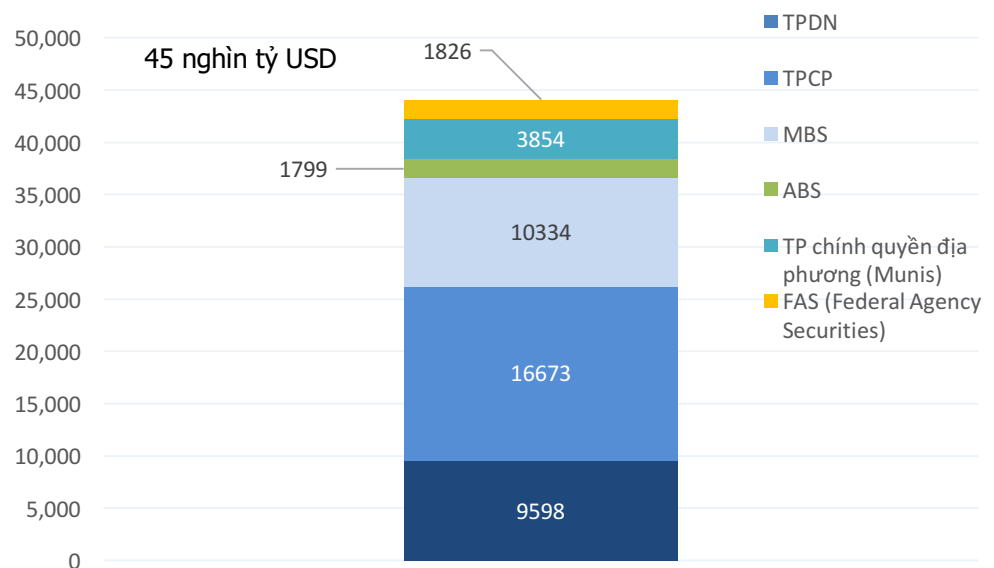
Để ổn định thị trường tài chính biến động mạnh do Covid-19, các NHTW toàn cầu, đặc biệt là Fed, đã rất quyết đoán trong việc thực hiện các biện pháp nhằm cung cấp thanh khoản và ổn định thị trường vốn lớn nhất thế giới trị giá hơn 45 nghìn tỷ USD. Bên cạnh việc cắt giảm 150 điểm cơ bản lãi suất điều hành về mức 0-0.25% trong tháng 3, Fed đã góp phần bình thường hoá định giá của thị trường nợ bằng việc tuyên bố mua vào không giới hạn TPCP và chứng khoán đảm bảo bằng thế chấp (MBS). Áp lực về thanh khoản khiến các tài sản này bị bán tháo và nhu cầu giảm đòn bẩy trong môi trường thị trường biến động mạnh đã làm định giá của các tài sản nợ sụt giảm mạnh và nhanh chóng mất thanh khoản. Việc Fed bước vào với vai trò là người mua với tiềm lực tài chính mạnh sẽ góp phần tạo thanh khoản cho thị trường, ổn định giá và bình thường hoá hoạt động của thị trường này, làm giảm chênh lệch lợi suất giữa TPCP và MBS từ mức đỉnh lịch sử.

Bên cạnh đó, Fed cũng sẽ cung cấp tín dụng cho các doanh nghiệp phi tài chính thông qua việc mua vào TPDN và các chứng khoán có tài sản đảm bảo (ABS) của các doanh nghiệp này, khi nhóm doanh nghiệp phi tài chính là đối tượng chịu tác động chính của Covid-19. Thay vì việc chỉ tập trung vào việc cứu trợ lĩnh vực ngân hàng và doanh nghiệp tài chính như trong cuộc khủng hoảng năm 2008, Fed đã mở rộng cung cấp tín dụng cho nhóm doanh nghiệp phi tài chính, thông qua việc cung cấp các khoản tín dụng trung hạn cho doanh nghiệp, mua TPDN có chất lượng cao và cho vay sử dụng ABS làm tài sản thế chấp đối với các nhà đầu tư nắm giữ ABS. Can thiệp của Fed trên thị trường TPDN sẽ lấp đầy khoảng trống do nhu cầu tìm đến các tài sản có tính thanh khoản cao như tiền mặt khiến thị trường cho vay gặp áp lực lớn. Mục tiêu của Fed là tiếp tục duy trì dòng tín dụng chảy trong nền kinh tế, giúp ổn định thị trường tín dụng, cung cấp thanh khoản cho thị trường và giảm áp lực tăng lãi suất coupon của các TPDN ngắn hạn và qua đó là chi phí vốn của doanh nghiệp do thị trường khan hiếm về thanh khoản.

Cùng với chính sách tiền tệ hỗ trợ thị trường và doanh nghiệp từ Fed, Quốc hội Mỹ cũng đã nhanh chóng thông qua gói tài khoá cứu trợ kinh tế khẩn cấp lớn nhất trong lịch sử trị giá 2,2 nghìn tỷ USD, tương đương với xấp xỉ 9% GDP của Mỹ. Gói kích cầu nhằm hỗ trợ các hộ gia đình và doanh nghiệp dưới dạng bảo hiểm và trợ cấp thất nghiệp, tiền mặt cho cá nhân và hộ gia đình, các khoản vay và hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ, quỹ giải cứu các doanh nghiệp bị ảnh hưởng trực tiếp bởi Covid, các khoản chi cho lĩnh vực y tế, bệnh viện, khoản hỗ trợ các bang và chính quyền địa phương. Mục tiêu của gói hỗ trợ kinh tế nhằm lấp đầy khoảng trống về dòng tiền của cá nhân và doanh nghiệp do Covid-19 gây ra với sự gián đoạn của các hoạt động kinh tế, tránh làn sóng phá sản của các doanh nghiệp nhỏ và sự đổ vỡ dây chuyền trên các thị trường nợ vay mua nhà, nợ thẻ tín dụng, vay mua ô tô và nợ sinh viên. Đồng thời, gói tài khoá cũng kỳ vọng sẽ vực dậy nền kinh tế một cách nhanh chóng sau khi dịch bệnh chấm dứt, tránh tác động dài hạn lên nền kinh tế và góp phần làm giảm tỷ lệ thất nghiệp đang tăng mạnh.

Kinh tế Mỹ dự báo sẽ suy thoái mạnh trong năm nay do các biện pháp cách ly xã hội bắt buộc khiến hoạt động kinh tế ngưng trệ khiến hoạt động của doanh nghiệp bị gián đoạn, người lao động bị mất việc làm. Các biện pháp quyết liệt từ chính phủ và ngân hàng trung ương sẽ góp phần làm giảm rủi ro phá sản của nhiều doanh nghiệp nhỏ với rất nhiều khó khăn về vốn và dòng tiền bị cạn kiệt, đồng thời hỗ trợ người lao động và các cá nhân cho đến khi dịch bệnh được kiểm soát và nền kinh tế mở cửa trở lại. Qua đó, kinh tế có thể phục hồi trở lại sau một thời gian suy thoái ngắn, thay vì rơi vào trạng thái khủng hoảng trong dài hạn, với các thị trường không hoạt động và tỷ lệ thất nghiệp dài hạn tăng cao.

Dư nợ thị trường trái phiếu Mỹ năm 2019



Nguồn: SIFMA.

Một số chỉ báo kinh tế của các quốc gia trên thế giới

Quốc gia	GDP (% q-o-q)		CPI (% yoy)		Tỷ lệ thất nghiệp (%)	
	Gần nhất		Gần nhất		Gần nhất	
Mỹ	0.5	Q4	2.3	Feb	4.4	Mar
EU	0.1	Q4	0.7	Mar	7.3	Feb
Đức	0.0	Q4	1.4	Mar	3.2	Feb
Pháp	-0.1	Q4	0.6	Mar	8.1	Feb
Italia	-0.3	Q4	0.1	Mar	9.7	Feb
Tây Ban Nha	0.5	Q4	0.7	Feb	13.6	Feb
UK	0.02	Q4	1.7	Feb	3.9	Dec
Nhật	-1.8	Q4	0.5	Feb	2.4	Feb
Trung Quốc	1.5	Q4	5.2	Feb	3.6	Q4
Nga	0.8	Q3	2.6	Mar	4.6	Feb

Nguồn: OECD, MBS tổng hợp.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.